TÒA ÁN NHÂN DÂN TP.RẠCH GIÁ **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 299/2017/QĐST-HNGĐ	*Rạch Giá, ngày 03 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 258/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Trần Mỹ H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số 318/9 đường T, khu phố 2, phường L, Tp. G, tỉnh Kiên Giang.

* Bị đơn: Anh Võ Văn H1, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số 120 đường B, khu phố 2, phường L, Tp. G, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 212; khoản 1, 2 Điều 213; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 90, Điều 92, Điều 94 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Mỹ H và anh Võ Văn H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Mỹ H và anh Võ Văn H1 thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

- Về quan hệ con chung: Chị H và anh H1 thống nhất thỏa thuận giao con chung tên Võ Trần Diệu T, sinh ngày 29/01/2011 cho chị Trần Mỹ H nuôi dưỡng. Không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Anh Võ Văn H1 được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung vợ chồng: Chị H và anh H1 thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung vợ chồng: Chị H và anh H1 thống nhất xác định không có.

- Về án phí: Do tại phiên hòa giải chị H và anh H1 thuận tình ly hôn nên án phí phải chịu là 150.000 đồng (chị H và anh H1 mỗi người phải nộp 75.000 đồng), chị H tự nguyện nộp thay cho anh H1 75.000 đồng nên số tiền án phí HNGĐ chị H phải chịu là 150.000 đồng; được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009311 ngày 17/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; nên chị H được nhận lại số tiền 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

TRẦN THU IN